TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2022/HSST**
Ngày: **28 – 6 - 2022**

NHÂN DANH
NU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – TP HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hường**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Mạnh Nhanh**
Ông **Nguyễn Tiến Bộ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Vinh** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Khắc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 24/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình D - Sinh năm: 2000; Sinh tại: Xã H, huyện M, TP Hà Nội; Trú tại: Xóm 2, thôn H, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề ngH: Lao động tự do; Văn hoá: 7/12; Con ông: Nguyễn Đình U; Con bà: Lê Thị K; Vợ, con: Chưa có; TATS: Theo danh chỉ bản số 45 ngày 20/01/2022 của Công an huyện M lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự:

- Ngày 16/12/2021 bị Công an huyện Ứng Hòa xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. **Bắt ngày 26/01/2022. Có mặt.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Vương Văn H**, sinh năm 1997.

Trú tại: Xóm 4, thôn P, xã Phúc Lâm, huyện M, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 h 40 ngày 01/01/2022, tại khu vực trước của nhà nghỉ 123 thuộc địa phận thôn Chân Chim, xã Phúc Lâm; Công an huyện M kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 30H-055.56 do Vương Văn H - Sinh năm 1997, địa chỉ xóm 4, thôn P, xã Phúc Lâm đang điều khiển, trên xe có Nguyễn Đình D - Sinh năm 2000,

thôn H, xã H đang đi cùng. Kiểm tra trên người phát hiện Nguyễn Đình D đang mang theo 02 túi nilông, một túi chứa các viên nén màu xám; một túi chứa chất tinh thể màu trắng. Công an huyện M đã thu giữ tang vật tiến hành biên bản phạm pháp quả tang theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 điện thoại Iphone 11 có số thuê bao 0878319113 và tạm giữ của Vương Văn H xe ô tô biển kiểm soát 30H-05556.

Quá trình điều tra làm rõ như sau:

Tại Cơ quan điều tra bị can khai nhận: D hợp đồng làm thuê trông coi cho quán Karaoke CX5, thôn Đồng Mít, xã Đồng Tâm. Khoảng 20 giờ ngày 01/01/2022, có nhận được cuộc gọi một người nam giới từ số máy (có 3 số cuối 284) gọi đến số máy 0878.319.113 của D hỏi mua 03 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ke. D đồng ý và thông báo hết số tiền là 3.900.000 đồng. Hai bên hẹn gặp nhau trU cửa nhà nghỉ Kim Cương 123. D mang ma túy ra đường và gọi xe tacxi của anh Vương Văn H đi đến, khi vừa xuống xe thì bị Công an huyện M phát hiện kiểm tra bắt giữ.

Ngày 02/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện M đã ra Quyết định trưng cầu số12 đến phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội yêu cầu xác định số tang vật thu giữ (các viên nén màu xám và chất tinh thể màu trắng) có phải là ma túy không, loại gì, khối lượng?

Tại kết luận giám định số 294/KLGĐ-PC09 ngày 9/01/2022, phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội cho biết kết quả :

"- Các mảnh viên nén màu xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,345 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là loại ma túy Ketamine, khối lượng 1,184 gam".

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 23/CT-VKS-MĐ ngày 23/5/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Nguyễn Đình D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay xác định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình D đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 – Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của BLHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 1,345 gam Methamphetamine và 1.184g Kentamine.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nU 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình D.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21h40 phút ngày 01/01/2022 Công an huyện M phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đình D đã có hành vi tàng trữ 1,345 gam Methamphetamine và 1.184g Kentamine với mục đích bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình D đã phạm vào tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền tác hại của ma túy và đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy của Nhà nU và xã hội. Xét về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Bị cáo không có tình tăng nặng, tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 16/12/2021 bị cáo bị Công an huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương

tích. Bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật đã bị cơ quan pháp luật xử lý, giáo dục nhưng tiếp tục phạm tội. Cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo nhận thức hành vi của mình, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề ngH và thu nhập có mức độ, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy: 1,345 gam Methamphetamine và 1.184g Kentamine là vật Nhà nU cấm lưu hành.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nU 01 điện thoại di động Iphone11 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình D có số thuê bao 0878.319.113.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 30H-05556, qua xác minh xe đăng ký tên anh Vương Văn H, xóm 4 thôn Phúc Lâm; Anh H là người làm dịch vụ taxi. Khi anh H chở D, anh H không biết D mang theo ma túy nên ngày 25/01/2022 Cơ quan điều tra huyện M đã trả lại chiếc xe trên cho anh H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng gọi điện thoại mua ma túy của Nguyễn Đình D: Cơ quan điều tra đã kiểm tra nhật ký trên máy điện thoại thu giữ của D (có số thuê bao từ thời gian 20h17 đến 21h27). Ngày 01/01/2022 từ số máy 0878.319.113 của D đã nhận 01 lần cuộc gọi đến và gọi đi 03 lần đến số máy 0984.186.284 D khai các cuộc gọi này liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy. Qua xác minh xác định chủ thuê bao của số máy này là chị Nguyễn Thị Yến - sinh năm 1983, địa chỉ thôn Nam Hưng, xã An Phú, huyện M, thành phố Hà Nội. Chị Yến khai đã bỏ số thuê bao này không sử dụng, do vậy không có căn cứ xác định đối tượng đã liên lạc mua ma túy với D.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Đình D ở khu vực Miếu Môn, huyện Chương Mỹ, không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: ***Nguyễn Đình D 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày: 26/01/2022.***

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 1,345 gam Methamphetamine và 1.184g Kentamine e.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nU: 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động Iphone11 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình D có số thuê bao 0878.319.113.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/6/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4 . Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày giao nhận bản án.

Nơi nhận:
- *TAND TP HN;*
- *Công an huyện M;*
- *Viện kiểm sát ND huyện M;*
- *Chi cục THADS huyện M;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP;*
- *Người tham gia tố tụng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thu Hường